

Số: 20/2021/QĐST-HNGĐ

Mai Sơn, ngày 06 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 57/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2021 về xin ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Vi Thị B, sinh năm: 1996. Nơi ĐKKHKT: X, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Mạc Đình H, sinh năm 1993. Nơi ĐKKHKT: X, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vi Thị B và anh Mạc Đình H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về tình cảm:

Chị Vi Thị B và anh Mạc Đình H thống nhất thuận tình ly hôn.

b. Về con chung:

Chị Vì Thị B và anh Mạc Đình H có 01 con chung là cháu Mạc Đình Trí Dương, sinh ngày 11/8/2017.

Giao cháu Mạc Đình Trí Dương cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu Dương trưởng thành (đủ 18 tuổi); Chị B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh H mức cấp dưỡng 1.000.000VNĐ/1 tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 12 năm 2021 đến khi cháu Dương trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Sau khi ly hôn, chị B được quyền thăm nom con; không ai được cản trở chị B thực hiện quyền này theo quy định của Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

c. Về tài sản chung, nợ chung vợ chồng: Không có.

d. Về án phí: Chị Vì Thị B nhận chịu án phí xin ly hôn là 150.000 VNĐ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo Biên lai thu Tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0001272 ngày 09 tháng 11 năm 2021 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Mai Sơn, được nhận lại 150.000VNĐ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Mai Sơn;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- UBND thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nông Văn Thịnh